

SỐ 308

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ-TÁT THẬP ĐỊA

Hán dịch: Đời Nguyên Ngụy, Tam tạng Cát-ca-dạ.

Tôi nghe như vậy:

–Một thuở nọ, Đức Phật ở tại núi Kỳ-xà-quật thuộc thành Vương xá, cùng với chúng Đại Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị và một vạn Bồ-tát. Tên của các vị ấy là Bồ-tát Trí Tràng, Bồ-tát Pháp Tràng, Bồ-tát Nguyệt Tràng, Bồ-tát Nhật Tràng, Bồ-tát Vô Lượng Tràng, nhóm Bạt-đà-bà-la gồm mười sáu vị chánh sĩ, nhóm Văn-thù-sư-lợi gồm sáu mươi bậc Đồng tâm, nhóm Bồ-tát Di-lặc gồm tất cả các vị Bồ-tát ở Hiền kiếp.

Bấy giờ, Bồ-tát Vô Tận Trí từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục bày vai phải, gối bên phải quỳ sát đất, dùng nhiều loại hoa rải cúng dường Phật và bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con có điều muốn thưa hỏi, kính xin Thế Tôn giảng giải cho con.

Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Vô Tận Trí:

–Lành thay! Lành thay! Này thiện nam! Nếu có gì còn phân vân thì hãy hỏi đi, Như Lai sẽ giảng giải cho ông được hoan hỷ.

Bồ-tát Vô Tận Trí thưa:

–Bạch Thế Tôn! Làm thế nào để biết được tâm Bồ-đề, những gì là Bồ-tát thành tựu tâm Bồ-đề, những gì là tâm Bồ-đề?

Thế nào là cũng không có tâm Bồ-tát cũng không thể nắm bắt, cũng không lìa khỏi Bồ-đề gọi là tâm Bồ-đề. Bồ-đề là không thể nói, không thể thấy, không có đối tượng. Tát-đỏa cũng không thể nắm bắt. Như vậy làm thế nào để hiểu được các pháp?

Đức Thế Tôn dạy:

–Này thiện nam! Bồ-đề là ngôn thuyết, là tùy theo thế, là một cách tạo lập. Này thiện nam! Bồ-đề là chẳng phải ngôn thuyết, chẳng phải tùy theo thế gian và chẳng phải tạo tập. Này thiện nam! Bồ-đề chẳng phải là ngôn thuyết, Tát-đỏa và tâm đạt đến tất cả các pháp cũng giống như vậy. Nên nhận biết như vậy. Tâm như thế gọi là tâm Bồ-đề.

Bồ-đề không có quá khứ, cũng không có vị lai, hiện tại. Tát-đỏa và tâm cũng vậy, không có quá khứ, vị lai và hiện tại. Nếu hiểu biết như vậy thì Bồ-đề Tát-đỏa là không thể nắm bắt. Cảnh giới của các pháp ấy cũng không thể thủ đắc. Đối với tất cả các pháp, đạt được điều không có đối tượng đạt được, đó gọi là đạt được tâm Bồ-đề. Như A-la-hán và quả vị A-la-hán cũng không thể thủ đắc, đều không có đối tượng để đạt được, chỉ là ngôn thuyết tùy theo thế tục mà có. Không có đối tượng để thủ đắc đối với tất cả các pháp, đó gọi là đạt được tâm Bồ-đề. Chẳng phải ý nghĩa “vượt qua Bồ-tát mới phát tâm”, như vậy mới gọi là Bồ-đề Tát-đỏa. Cũng chẳng phải tâm, chẳng phải tạo lập tâm;

chẳng phải chúng sinh, cũng chẳng phải chúng sinh, chẳng phải tạo lập Thanh văn, cũng chẳng phải tạo lập Thanh văn, chẳng phải Bích-chi-phật, cũng chẳng phải tạo lập Bích-chi-phật, chẳng phải Bồ-tát, cũng chẳng phải tạo lập Bồ-tát; chẳng phải hữu vi, cũng chẳng phải tạo lập pháp hữu vi; chẳng phải vô vi, cũng chẳng phải tạo lập pháp vô vi có thể đạt được, đã đạt được, và sẽ đạt được, chỉ như thuyết pháp tùy thuận mà nói tất cả các thiện căn sinh khởi.

Nên biết, tâm Bồ-tát nơi Địa ban đầu khởi lên, Bồ-tát nương vào Bồ thí ba-la-mật giống như đại địa giữ vững. Tâm Bồ-tát ở Địa thứ hai khởi lên, vị ấy nương vào Trì giới ba-la-mật, dũng mãnh như sư tử chúa tể của loài thú. Tâm bậc Bồ-tát nơi Địa thứ ba khởi lên, vị ấy nương vào Nhẫn nhục ba-la-mật, với đại phương tiện mạnh mẽ như lực sĩ Na-la-diên. Tâm bậc Bồ-tát nơi Địa thứ tư khởi lên, điều phục tất cả các kẻ giặc phiền não, vị ấy nương vào Tinh tấn ba-la-mật, có vô số đóa hoa công đức của căn lành nở rộ. Nên biết, tâm Bồ-tát nơi Địa thứ năm khởi lên, ví như cây Câu-tỳ-đà-la ở Đại hội của trời Đế Thích, vị ấy nương vào Thiền định ba-la-mật, giống như vầng mặt trời tỏa vô lượng ánh sáng rực rỡ. Tâm của bậc Bồ-tát Địa thứ sáu khởi lên có khả năng trừ diệt hết tất cả những sự tối tăm, vị ấy nương vào Bát-nhã ba-la-mật, công đức bản nguyện hiện bày trang nghiêm. Nên biết, tâm của bậc Bồ-tát Địa thứ bảy khởi lên như người đứng đầu đoàn thương buôn dẫn các thương buôn có thể vượt qua được cánh đồng trống, vị ấy nương vào Phương tiện ba-la-mật, trừ sạch tất cả những điều xấu ác, ước muốn được như ý. Nên biết, tâm của bậc Bồ-tát Địa thứ tám khởi lên, viên mãn, sáng suốt, thanh tịnh như ánh trăng mùa thu luôn được mãn nguyện. Nên biết, tâm của Bồ-tát Địa thứ chín khởi lên, tất cả những sự tạo tác đều chấm dứt, ví như người nghèo có được kho báu vô tận, cũng giống như hư không hoàn toàn thanh tịnh. Nên biết, tâm của Bồ-tát Địa thứ mười khởi lên, làm hoàn hảo tất cả các công đức bờ bên kia, là vua của tất cả các pháp với trí tuệ và tài biện luận vô tận, giống như bậc Chuyển luân vương.

Như vậy, này thiện nam! Người thành tựu được mười loại tâm như vậy được gọi là Bồ-đề Tát-đỏa, Ma-ha Tát-đỏa, Tát-đỏa bậc nhất, Tát-đỏa tối thượng, Tát-đỏa ly tội, Tát-đỏa tối tôn.

Tuy nhiên, này thiện nam! Bồ-đề Tát-đỏa và tâm, đối với Đệ nhất nghĩa là đều không thể nắm bắt.

Lại nữa, này thiện nam! Tâm của Bồ-tát Địa thứ nhất khởi lên có tâm bao gồm với Tam-ma-đề Pháp bảo đẳng khởi mà sinh khởi. Tâm của Bồ-tát Địa thứ hai khởi lên, có tâm bao gồm với Tam-ma-đề Bất Động cùng sinh khởi. Tâm của Bồ-tát Địa thứ ba khởi lên, gọi là tâm bao gồm với Tam-ma-đề Thiện Trụ mà sinh khởi. Tâm của Bồ-tát Địa thứ tư khởi lên, gọi là tâm bao gồm với Tam-ma-đề Bất thoái chuyển mà sinh khởi. Tâm của Bồ-tát Địa thứ năm khởi lên, gọi là tâm bao gồm với Tam-ma-đề Tập hoa mà sinh khởi. Tâm của Bồ-tát Địa thứ sáu khởi lên, gọi là tâm bao gồm với Tam-ma-đề Nhật quang mà sinh khởi. Tâm của Bồ-tát Địa thứ bảy khởi lên, gọi là tâm bao gồm với Tam-ma-đề Mãn túc mà sinh khởi. Tâm của Bồ-tát Địa thứ tám của vị ấy khởi lên, gọi là tâm bao gồm với Tam-ma-đề Tuệ cự mà sinh khởi. Tâm của Bồ-tát Địa thứ chín khởi lên, tâm bao gồm với Tam-ma-đề Hiện tại tiền mà sinh khởi. Tâm của Bồ-tát Địa thứ mười khởi lên, gọi là tâm bao gồm với Tam-ma-đề Thủ-lăng-nghiêm mà sinh khởi.

Lại nữa, này thiện nam! Bồ-tát Tát-đỏa ở Địa thứ nhất trước tiên nhìn thấy điếm lành trăm ngàn ức kho báu quý giá trong các cõi Phật nơi tam thiên đại thiên đều hiện ra cảnh giới. Bồ-tát ở Địa thứ hai trước tiên nhìn thấy điếm lành về sự bằng phẳng như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tâm bàn tay của các cõi Phật trong tam thiên đại thiên đều hiện ra cảnh giới. Bồ-tát ở Địa thứ ba trước tiên nhìn thấy điềm lành: Những lực sĩ cường tráng, dũng mãnh, tay cầm binh khí đều hiện ra cảnh giới. Bồ-tát ở Địa thứ tư trước tiên nhìn thấy điềm lành: Gió từ bốn phương thổi đến mang theo rất nhiều hoa Mạn-đà-la rải khắp mặt đất đều hiện ra cảnh giới. Bồ-tát ở Địa thứ năm trước tiên nhìn thấy điềm lành: Tất cả các cô gái trang sức đẹp đẽ, đầu đội các vòng hoa Chiêm-bặc, vòng hoa giải thoát, vòng hoa Ưu-bát-la, vòng hoa Ba-lợi-sư đều hiện ra cảnh giới. Bồ-tát ở Địa thứ sáu trước tiên nhìn thấy điềm lành: Các ao tắm quý báu chứa đầy nước có tám công đức, có bốn bờ thềm, đáy ao rải toàn cát bằng vàng, nước hoàn toàn trong suốt, có thể tự soi thấy mình vui chơi trong đó đều hiện ra cảnh giới. Bồ-tát ở Địa thứ bảy trước hết nhìn thấy điềm lành: Hai bên trái phải của mình đều có địa ngục lớn vô cùng độc hại, nguy hiểm, nhưng thân mình tự vượt thoát khỏi tai nạn ấy đều hiện ra cảnh giới. Bồ-tát ở Địa thứ tám trước tiên nhìn thấy điềm lành: tự thấy trên hai vai của mình đều có sư tử chúa, đầu đội mào ngũ sắc, thân thể hùng tráng, tất cả các loài thú dữ độc hại đều được thâu phục đều hiện ra cảnh giới. Bồ-tát ở Địa thứ chín trước tiên nhìn thấy điềm lành: Chuyển luân thánh vương với trăm ngàn quyến thuộc Đại Sát-lợi, dùng Chánh Pháp để hướng dẫn tất cả chúng sinh, tay cầm lọng lụa năm màu trên đầu, trang trí bằng trăm ngàn châu báu đều hiện ra cảnh giới. Bồ-tát ở Địa thứ mười trước tiên nhìn thấy điềm lành: tự thấy mình là thân Phật màu vàng ròng với vầng hào quang tỏa rộng một tâm, thuyết pháp cho trăm ngàn ức Phạm thiên đang vây quanh.

Này thiện nam! Đó là tướng nơi mười Địa Hiện tiền của Bồ-tát, nên biết tất cả đều từ Tam-ma-đề của mười Địa sinh ra.

Lại nữa, này thiện nam! Bồ-tát Địa thứ nhất đạt được Đà-la-ni Tối thắng xứ. Bồ-tát Địa thứ hai đạt được Đà-la-ni Nan phục. Bồ-tát Địa thứ ba đạt được Đà-la-ni Thiện trụ. Bồ-tát Địa thứ tư đạt được Đà-la-ni Nan đương. Bồ-tát Địa thứ năm đạt được Đà-la-ni Công đức hoa phổ tập trang nghiêm. Bồ-tát Địa thứ sáu đạt Đà-la-ni Trí quang minh. Bồ-tát Địa thứ bảy đạt Đà-la-ni Thắng thú. Bồ-tát Địa thứ tám đạt tám vạn bốn ngàn Đà-la-ni, trong đó, Đà-la-ni Trừng tịnh là bậc nhất. Bồ-tát Địa thứ chín đạt sáu mươi na-do-tha Đà-la-ni, trong đó, Đà-la-ni Vô tận là bậc nhất. Bồ-tát Địa thứ mười đạt các Đà-la-ni nhiều như cát sông Hằng, trong đó, Đà-la-ni Xuất sinh vô lượng là bậc nhất. Đó là Đà-la-ni mười Địa của Bồ-tát. Nên hiểu biết như vậy.

Lại nữa, này thiện nam! Bồ-đề Tát-đỏa Địa thứ nhất đầy đủ Bồ thí ba-la-mật. Bồ-tát Địa thứ hai đầy đủ Trì giới ba-la-mật. Bồ-tát Địa thứ ba đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật. Bồ-tát Địa thứ tư đầy đủ Tinh tấn ba-la-mật. Bồ-tát Địa thứ năm đầy đủ Thiền ba-la-mật. Bồ-tát Địa thứ sáu đầy đủ Bát-nhã ba-la-mật. Bồ-tát Địa thứ bảy đầy đủ Phương tiện ba-la-mật. Bồ-tát Địa thứ tám đầy đủ Nguyện ba-la-mật. Bồ-tát Địa thứ chín đầy đủ Lực ba-la-mật. Bồ-tát Địa thứ mười đầy đủ Trí ba-la-mật. Các Ba-la-mật như vậy đều được thành tựu ở trong các Địa.

Lại nữa, này thiện nam! Có mười loại Bồ thí ba-la-mật. Mười loại ấy gồm:

1. Bồ thí ba-la-mật với Tín căn đứng đầu.
2. Bồ thí ba-la-mật với Tam-ma-đề đứng đầu.
3. Bồ thí ba-la-mật với tâm đại Từ đứng đầu.
4. Bồ thí ba-la-mật với tâm đại Bi đứng đầu.
5. Bồ thí ba-la-mật với tâm mong muốn sâu xa đứng đầu.
6. Bồ thí ba-la-mật với Nhất thiết trí đứng đầu.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

7. Bồ thí ba-la-mật với sự làm an ổn cho chúng sinh đứng đầu.
 8. Bồ thí ba-la-mật với bốn Nhiếp pháp đứng đầu.
 9. Bồ thí ba-la-mật với sự hộ trì chánh pháp đứng đầu.
 10. Bồ thí ba-la-mật với sự ưa thích cần cầu Phật Pháp đứng đầu.
- Lại có mười loại Trì giới ba-la-mật. Mười loại ấy gồm:
1. Trì giới ba-la-mật với sự xa lìa tám nạn đứng đầu.
 2. Trì giới ba-la-mật với sự kiến lập Phật pháp đứng đầu.
 3. Trì giới ba-la-mật với sự siêu vượt trên các quả vị Thanh văn, Bích-chi-phật đứng đầu.
 4. Trì giới ba-la-mật với sự làm thanh tịnh thân nghiệp đứng đầu.
 5. Trì giới ba-la-mật với sự làm thanh tịnh khẩu nghiệp đứng đầu.
 6. Trì giới ba-la-mật với sự làm thanh tịnh ý nghiệp đứng đầu.
 7. Trì giới ba-la-mật với sự làm trang nghiêm tâm đứng đầu.
 8. Trì giới ba-la-mật với sự làm thanh tịnh người và thế giới đứng đầu.
 9. Trì giới ba-la-mật với tất cả các nguyện đều viên mãn đứng đầu.
 10. Trì giới ba-la-mật với sự không làm hại đứng đầu.
- Lại có mười loại Nhẫn nhục ba-la-mật. Mười loại ấy gồm:
1. Nhẫn nhục ba-la-mật với năng lực nhẫn nhục đứng đầu.
 2. Nhẫn nhục ba-la-mật với sự làm cho chúng sinh được thành tựu đầy đủ đứng đầu.
 3. Nhẫn nhục ba-la-mật với tâm ý khai mở đứng đầu.
 4. Nhẫn nhục ba-la-mật với Pháp nhẫn sâu xa đứng đầu.
 5. Nhẫn nhục ba-la-mật với sự đoạn trừ phiền não đứng đầu.
 6. Nhẫn nhục ba-la-mật với sự xa lìa sân hận đứng đầu.
 7. Nhẫn nhục ba-la-mật với sự không chấp thân thể đứng đầu.
 8. Nhẫn nhục ba-la-mật với sự không tiếc mạng sống đứng đầu.
 9. Nhẫn nhục ba-la-mật với sự đoạn trừ ngu tối đứng đầu.
 10. Nhẫn nhục ba-la-mật với sự quán sát các pháp bình đẳng đứng đầu.
- Lại có mười loại Tinh tấn ba-la-mật. Mười loại ấy gồm:
1. Tinh tấn ba-la-mật với Căn tinh tấn đứng đầu.
 2. Tinh tấn ba-la-mật với Lực tinh tấn đứng đầu.
 3. Tinh tấn ba-la-mật với Phương tiện bình đẳng đứng đầu.
 4. Tinh tấn ba-la-mật với Niệm xứ đứng đầu.
 5. Tinh tấn ba-la-mật với sự làm việc thay thế cho thân của tất cả chúng sinh đứng đầu.
 6. Tinh tấn ba-la-mật với sự tùy thuận theo sự thay đổi về khẩu và ý của tất cả chúng sinh đứng đầu.
 7. Tinh tấn ba-la-mật với sự không thoái lui đứng đầu.
 8. Tinh tấn ba-la-mật với sự rất mực siêng năng đứng đầu.
 9. Tinh tấn ba-la-mật với sự điều phục tất cả các oán gia phiền não oán kết đứng đầu.
 10. Tinh tấn ba-la-mật với trí Nhất thiết trí đứng đầu.
- Lại có mười loại Thiền ba-la-mật. Mười loại ấy là:
1. Thiền ba-la-mật với Căn định đứng đầu.
 2. Thiền ba-la-mật với Lực định đứng đầu.

3. Thiền ba-la-mật với Định bình đẳng đứng đầu.
4. Thiền ba-la-mật với các Thiền giải thoát đứng đầu.
5. Thiền ba-la-mật với Pháp thiện đứng đầu.
6. Thiền ba-la-mật với Thị xứ đứng đầu.
7. Thiền ba-la-mật với sự không tán loạn đứng đầu.
8. Thiền ba-la-mật với Phi xứ đứng đầu.
9. Thiền ba-la-mật với sự diệt trừ các kết sử đứng đầu.
10. Thiền ba-la-mật với Thân định viên mãn.

Lại có mười loại Bát-nhã ba-la-mật. Mười loại ấy gồm:

1. Bát-nhã ba-la-mật với Căn tuệ đứng đầu.
2. Bát-nhã ba-la-mật với Lực tuệ đứng đầu.
3. Bát-nhã ba-la-mật với Chánh kiến đứng đầu.
4. Bát-nhã ba-la-mật với Chánh niệm đứng đầu.
5. Bát-nhã ba-la-mật với Phương tiện thiện xảo về các ấm đứng đầu.
6. Bát-nhã ba-la-mật với sự quán sát Giới, nhập đứng đầu.
7. Bát-nhã ba-la-mật với Thánh đế đứng đầu.
8. Bát-nhã ba-la-mật với sự không chướng ngại đứng đầu.
9. Bát-nhã ba-la-mật với sự diệt trừ tất cả các kiến chấp sai lầm đứng đầu.
10. Bát-nhã ba-la-mật với pháp Vô sinh nhẫn đứng đầu.

Lại có mười loại Phương tiện ba-la-mật. Mười loại ấy là:

1. Phương tiện ba-la-mật với các phương tiện thực hành theo mong muốn của chúng sinh đứng đầu.
2. Phương tiện ba-la-mật với hành trì làm an ổn cho chúng sinh đứng đầu.
3. Phương tiện ba-la-mật với tâm Đại Bi đứng đầu.
4. Phương tiện ba-la-mật với sự giáo hóa chúng sinh không biết mệt nhọc đứng đầu.
5. Phương tiện ba-la-mật với sự vượt trên các quả vị Thanh văn, Bích-chi-phật đứng đầu.
6. Phương tiện ba-la-mật với sự nhập vào các Ba-la-mật đứng đầu.
7. Phương tiện ba-la-mật với sự quán sát như thật về các pháp.
8. Phương tiện ba-la-mật với diệu lực không thể nghĩ bàn đứng đầu.
9. Phương tiện ba-la-mật với sự không thoái chuyển đứng đầu.
10. Phương tiện ba-la-mật với sự thâm phục các ma đứng đầu.

Ý nghĩa của Ba-la-mật là gì? Ý nghĩa thực hành tăng tiến, viên mãn là ý nghĩa của Ba-la-mật. Trí tuệ thù thắng vi diệu là ý nghĩa của Ba-la-mật. Không chấp quả vào pháp hữu vi, vô vi là ý nghĩa của Ba-la-mật. Giác ngộ về lỗi lầm của sinh tử là ý nghĩa của Ba-la-mật. Giác ngộ điều không giác ngộ là ý nghĩa Ba-la-mật. Khai mở, chỉ bày tất cả các kho tàng Chánh Pháp vô tận là ý nghĩa của Ba-la-mật. Không hề gián đoạn, chướng ngại, hoàn toàn giải thoát là ý nghĩa của Ba-la-mật. Hiểu biết rõ về Bồ thí bình đẳng là ý nghĩa của Ba-la-mật. Hiểu biết rõ Giới, Nhẫn, Tinh tấn, Nhất tâm và Trí tuệ đều bình đẳng là ý nghĩa của Ba-la-mật. Phương tiện thiện xảo, chắc chắn là ý nghĩa của Ba-la-mật. Biết rõ Pháp tánh của tất cả chúng sinh là ý nghĩa của Ba-la-mật. Pháp Vô sinh nhẫn được viên mãn là ý nghĩa của Ba-la-mật. Viên mãn các quả vị nơi địa Không thoái chuyển là ý nghĩa của Ba-la-mật. Làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật là ý nghĩa của Ba-la-mật. Làm cho chúng sinh được thành tựu đầy đủ là ý nghĩa của Ba-la-

mật. Đạo tràng giác ngộ được hoàn hảo là ý nghĩa của Ba-la-mật. Thâu phục được các ma là ý nghĩa của Ba-la-mật. Đạt viên mãn tất cả các Phật Pháp là ý nghĩa của Ba-la-mật. Đạt viên mãn mười Lực, bốn Vô sở úy, mười tám pháp Bất cộng... là ý nghĩa của Ba-la-mật. Bao gồm tất cả những sự hóa sinh là ý nghĩa của Ba-la-mật. Pháp luân ba chuyển, mười hai hành là ý nghĩa của Ba-la-mật.

Khi ấy, trong chúng hội, có một vị trời tên là Sư Tử Tràng Vô Ngại Quang Diệu bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là kỳ lạ! Thật là đặc biệt. Đây gọi là đầy đủ tất cả. Đây gọi là hoàn hảo tất cả các công đức Phật pháp.

Đức Thế Tôn:

–Đúng vậy, đúng vậy! Nay chư Thiên! Có thiện nam, thiện nữ nào nghe được chánh pháp này mà ghi nhớ, nên biết, đó là Bạc Bồ-đề Tát-đỏa Bất thoái chuyển. Vì sao? Nay Thiên tử! Vì căn lành của thiện nam, thiện nữ ấy đã thành tựu đầy đủ nên mới làm cho tai được nghe kinh này. Khi tất cả các căn lành đều được thành tựu đầy đủ, được nghe kinh này rồi thì không bao giờ rời khỏi sự quán sát chân thật, không rời xa chư Phật Thế Tôn, không rời xa Phật pháp, không hề rời xa sự vận chuyển bánh xe chánh pháp, không rời xa Đà-la-ni Hải ấn, không rời xa Đà-la-ni Vô tận, không rời xa Đà-la-ni Biến nhập chúng sinh hạnh, không rời xa Đà-la-ni Vô tận quang nhật tràng, không rời xa Đà-la-ni Nguyệt vô cấu đẳng tướng, không rời xa Đà-la-ni Vô cấu đẳng khởi tướng. Nếu Bồ-tát nào đạt được các Đà-la-ni này thì trong cùng một lúc tất cả đều có khả năng biến thân thành Phật. Ở khắp mười phương để giáo hóa chúng sinh. Song, đối với các pháp, các vị ấy không chết cũng không đi, mà vẫn độ thoát cho chúng sinh. Chúng sinh cũng không thể nắm bắt, các văn tự để thuyết pháp giáo hóa cũng không thể nắm bắt, thị hiện sinh tử nhưng không hề tử sinh, biết rõ các pháp là bình đẳng không đến không đi, không tạo tác cũng chẳng phải tạo tác.

Khi Đức Phật giảng nói pháp này, có ba ngàn Bồ-đề Tát-đỏa chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn.

Lại nữa, nay Thiên tử! Người nào đọc tụng, thọ trì pháp này thì không bao giờ rời xa Đà-la-ni, dứt hết thấy các Triền, không rời xa Đà-la-ni Kim cương kiên cường phá tan tất cả núi phiền não, không hề rời xa Đà-la-ni Thuyết vô ngôn phổ nhập chư Ba-la-mật, không hề rời xa Đà-la-ni Năng thuyết dị danh cú chư ngữ, không rời xa Đà-la-ni Hư không ly cấu xuất sinh vô tận ấn, không hề rời xa Đà-la-ni Thành tựu vô lượng Phật thân nhất thiết chúng sinh tận.

Khi Đức Phật giảng nói pháp này, có vô số chúng sinh đạt được pháp nhẫn, vô lượng chúng sinh phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Khi Đức Phật thuyết pháp này, Bồ-tát Vô Tận Trí, trời Sư Tử Tràng Vô Ngại Quang Diệu và các chúng Thanh văn, Trời, Người, A-tu-la đều cung kính đánh lễ Đức Phật và vô cùng hoan hỷ.

